

Số: /QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam Quy định mức thu học phí và chính sách hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non và giáo dục phổ thông công lập năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu học phí và chính sách hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non và giáo dục phổ thông công lập năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;

Xét đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam tại Tờ trình số 205/TTr-SGDĐT ngày 05 tháng 10 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu học phí và chính sách hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non và giáo dục phổ thông công lập năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam (gọi tắt là Nghị quyết), với những nội dung sau:

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức thu học phí và chính sách hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông tại các cơ sở giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông công lập năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh.

b) Đối tượng áp dụng

- Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông đang theo học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên công lập, cơ sở đào tạo công lập khác thuộc hệ thống giáo dục quốc dân theo quy định của Luật Giáo dục.

- Các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên công lập, cơ sở đào tạo công lập khác thuộc hệ thống giáo dục quốc dân theo quy định của Luật Giáo dục.

2. Mức thu học phí từ học sinh và mức ngân sách tỉnh hỗ trợ năm học 2023-2024

DVT: đồng/học sinh/tháng

| Cấp học | Thành thị | | | Nông thôn | | | Miền núi, bãi ngang ven biển và hải đảo | | |
|----------------------------|-----------|---------------------|---------------------------|-----------|---------------------|---------------------------|-----------------------------------------|---------------------|---------------------------|
| | Mức thu | Trong đó | | Mức thu | Trong đó | | Mức thu | Trong đó | |
| | | Mức thu từ học sinh | Mức ngân sách tỉnh hỗ trợ | | Mức thu từ học sinh | Mức ngân sách tỉnh hỗ trợ | | Mức thu từ học sinh | Mức ngân sách tỉnh hỗ trợ |
| Mầm non | 300.000 | 105.000 | 195.000 | 100.000 | 45.000 | 55.000 | 50.000 | 20.000 | 30.000 |
| Tiểu học | 300.000 | | 300.000 | 100.000 | | 100.000 | 50.000 | | 50.000 |
| Trung học cơ sở | 300.000 | 60.000 | 240.000 | 100.000 | 30.000 | 70.000 | 50.000 | 15.000 | 35.000 |
| Trung học phổ thông | 300.000 | 105.000 | 195.000 | 200.000 | 65.000 | 135.000 | 100.000 | 20.000 | 80.000 |

3. Khu vực áp dụng mức học phí căn cứ vào địa chỉ thường trú, cụ thể như sau:

a) Khu vực thành thị: bao gồm các phường thuộc thành phố Tam Kỳ, thành phố Hội An và thị xã Điện Bàn; các tổ dân phố thuộc thị trấn của các huyện đồng bằng.

b) Khu vực nông thôn: bao gồm các xã thuộc thành phố Tam Kỳ, thành phố Hội An, thị xã Điện Bàn và các huyện đồng bằng; các tổ dân phố thuộc thị trấn của các huyện miền núi.

c) Khu vực miền núi, bãi ngang ven biển và hải đảo: bao gồm các thôn, xã miền núi; xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, xã đảo.

4. Sử dụng nguồn ngân sách tỉnh cấp bù học phí

Khi phân bổ dự toán cho các cơ sở giáo dục công lập, cơ quan chủ quản ghi rõ dự toán thực hiện chính sách cấp bù học phí theo Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND ngày 22/9/2023 của HĐND tỉnh. Kinh phí cấp bù học phí được quản lý và sử dụng theo quy định hiện hành về chỉ đạo, điều hành dự toán NSNN hằng năm của cấp có thẩm quyền.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các cơ quan liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn thực hiện Nghị quyết.

2. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí thực hiện nội dung chính sách hỗ trợ được quy định tại Nghị quyết; hướng dẫn kiểm tra, giám sát việc chi khoản kinh phí hỗ trợ theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

3. UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết tại địa phương theo quy định; kiểm tra, giám sát việc thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện với Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Giáo dục và Đào tạo).

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Sở, Ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
- CPVP;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Quảng Nam, Đài PT-TH Quảng Nam;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Anh Tuấn